

Số: /QĐ-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập và phân công nhiệm vụ Ban chỉ đạo triển khai Đề án
“Sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt giai đoạn 2025-2035,
tầm nhìn đến 2050”

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 4024/QĐ-BNNMT ngày 29/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Đề án “Sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến 2050”;

Căn cứ Quyết định số 4766/QĐ-BNNMT ngày 12/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Nông nghiệp và Môi trường triển khai Đề án “Sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến 2050”;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban chỉ đạo triển khai Đề án “Sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến 2050” (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo), gồm các ông (bà) sau đây:

- Trưởng ban: Thứ trưởng Hoàng Trung.
- Phó trưởng ban thường trực: Ông Huỳnh Tấn Đạt, Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.
- Thành viên: Lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường, lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Danh sách thành viên Ban chỉ đạo tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định này.
- Thư ký Ban chỉ đạo: Ông Nguyễn Quốc Mạnh, Phó Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.

Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo, chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch công tác, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Đề án, tổng hợp hoạt động của các Tổ công tác và chuẩn bị nội dung các cuộc họp của Ban chỉ đạo.

Điều 2. Nhiệm vụ và phương thức hoạt động của Ban chỉ đạo

Giúp Bộ trưởng chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án;

Chỉ đạo xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động triển khai Đề án theo từng giai đoạn và hằng năm; bảo đảm mục tiêu giảm phát thải gắn với tái cơ cấu ngành trồng trọt, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

Chỉ đạo thống nhất việc áp dụng các quy trình kỹ thuật canh tác giảm phát thải; hướng dẫn tổ chức sản xuất theo vùng nguyên liệu tập trung, gắn với hợp tác xã và doanh nghiệp tiêu thụ.

Chỉ đạo xây dựng, vận hành và chuẩn hóa hệ thống MRV trong lĩnh vực trồng trọt; quy định rõ trách nhiệm thu thập số liệu, báo cáo và thẩm định kết quả giảm phát thải của từng địa phương, từng vùng sản xuất.

Chỉ đạo thí điểm, mở rộng và kết nối kết quả giảm phát thải với cơ chế chi trả theo kết quả, tín chỉ các-bon, bảo đảm tính minh bạch, khả năng truy xuất và phù hợp với thông lệ quốc tế.

Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án tại các địa phương; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng kết quả thực hiện định kỳ và đột xuất theo yêu cầu.

Đề xuất cơ chế, chính sách huy động nguồn lực trong nước và quốc tế cho thực hiện Đề án; lồng ghép với các chương trình, dự án có liên quan.

Các thành viên Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm điều phối thực hiện các nhiệm vụ của đơn vị mình được phân công tại Đề án và Kế hoạch hành động, các nhiệm vụ cụ thể khác do Trưởng ban phân công.

Điều 3: Thành lập các Tổ công tác giúp việc Ban chỉ đạo (BCĐ)

Thành lập 05 Tổ công tác giúp việc BCĐ với cơ cấu và nhiệm vụ như sau:

(1) Tổ Chính sách – điều phối

- Tổ trưởng: Ông Nguyễn Quốc Mạnh, Phó Cục trưởng Cục trồng trọt và Bảo vệ thực vật.

- Thành viên: Theo danh sách tại *Phụ lục 2* kèm theo Quyết định này.

- Nhiệm vụ: tham mưu và triển khai các hoạt động huy động nguồn lực; điều phối, chủ trì xây dựng các chính sách, hướng dẫn, văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến sản xuất trồng trọt giảm phát thải; tổ chức các cuộc họp, hội nghị của Ban Chỉ đạo, tổng hợp báo cáo và điều phối các hoạt động của Đề án theo phân công của Ban chỉ đạo và các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban chỉ đạo phân công.

(2) Tổ Kỹ thuật canh tác và MRV

- Tổ trưởng: Ông Trần Minh Tiến, Phó Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam (VAAS).

- Thành viên: Theo danh sách tại *Phụ lục 3* kèm theo Quyết định này.

- Nhiệm vụ: đề xuất, xây dựng và hoàn thiện hồ sơ trình ban hành các quy trình sản xuất giảm phát thải, quy trình MRV trong lĩnh vực trồng trọt theo yêu cầu của Đề án; phối hợp tổ chức các mô hình, tập huấn, tuyên truyền về sản xuất trồng trọt giảm phát thải và vận hành quy trình MRV; phối hợp chỉ đạo sản xuất để mở rộng diện tích sản xuất trồng trọt giảm phát thải; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng cơ sở dữ liệu về phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực trồng trọt, phát triển và ứng dụng công nghệ trong sản xuất giảm phát thải và các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban chỉ đạo phân công.

(3) Tổ Chỉ đạo sản xuất

- Tổ trưởng: Ông Nguyễn Quốc Mạnh, Phó Cục trưởng Cục trồng trọt và Bảo vệ thực vật.

- Thành viên: Theo danh sách tại *Phụ lục 4* kèm theo Quyết định này.

- Nhiệm vụ: chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai mở rộng các diện tích áp dụng biện pháp canh tác giảm phát thải; kết nối thị trường cho sản phẩm phát thải thấp; vận hành hệ thống MRV tại các địa phương; tổ chức sản xuất theo định hướng cánh đồng lớn và vùng nguyên liệu tập trung; thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban chỉ đạo phân công.

(4) Tổ Nâng cao năng lực và chuyển giao

- Tổ trưởng: Ông Hoàng Văn Hồng, Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông quốc gia.

- Thành viên: Theo danh sách tại *Phụ lục 5* kèm theo Quyết định này.

- Nhiệm vụ: tổ chức xây dựng các mô hình canh tác giảm phát thải, mô hình áp dụng MRV và các mô hình khác trong khuôn khổ Đề án. Về giảm phát thải trong lĩnh vực trồng trọt: tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ, người dân, doanh nghiệp; hoàn thiện tài liệu, học liệu tập huấn; thúc đẩy chuyển giao các kỹ thuật, công nghệ và thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban chỉ đạo phân công.

(5) Tổ Truyền thông giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt

- Tổ trưởng: Ông Trần Cao, Phó Tổng Biên tập Báo Nông nghiệp và Môi trường.

- Thành viên: Theo danh sách tại *Phụ lục 6* kèm theo Quyết định này.

- Nhiệm vụ: tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt và quảng bá nhãn “Phát thải thấp” cho các sản phẩm trong lĩnh vực trồng trọt; thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban chỉ đạo phân công.

Điều 4: Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo và các Tổ công tác được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Vụ Kế hoạch - Tài chính hướng dẫn, bố trí nguồn kinh phí thực hiện theo quy định.

Điều 5: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 6: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các tổ chức, cá nhân liên quan;
- Lưu: VT, TTTV.

BỘ TRƯỞNG

Trần Đức Thắng

Phụ lục 1- DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNNMT ngày / 01/ 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

Stt	Họ và tên	Chức vụ trong ban	Chức vụ, đơn vị hiện tại
1	Hoàng Trung	Trưởng ban	Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
2	Huỳnh Tấn Đạt	Phó trưởng ban thường trực	Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật
3	Trần Thế Công	Ủy viên	Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế
4	Đào Quốc Luân	Ủy viên	Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính
5	Nguyễn Như Cường	Ủy viên	Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ
6	Lê Ngọc Tuấn	Ủy viên	Phó Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu
7	Phạm Văn Duy	Ủy viên	Phó Cục trưởng Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường
8	Nguyễn Thị Hoàng Yến	Ủy viên	Phó Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn
9	Hoàng Văn Hồng	Ủy viên	Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông quốc gia
10	Tôn Thất Sơn Phong	Ủy viên	Trưởng ban Ban Quản lý các dự án Nông nghiệp
11	Nguyễn Hồng Sơn	Ủy viên	Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam
12	Nguyễn Xuân Hùng	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Tuyên Quang
13	Mã Thị Trà My	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Cao Bằng
14	Nguyễn Thái Bình	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Lào Cai
15	Nguyễn Thành Đồng	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Lai Châu
16	Chu Thị Thanh Xuân	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Điện Biên

Stt	Họ và tên	Chức vụ trong ban	Chức vụ, đơn vị hiện tại
17	Đinh Thị Thu	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Lạng Sơn
18	Dương Sơn Hà	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Thái Nguyên
19	Trần Dũng Tiến	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Sơn La
20	Nguyễn Văn Quân	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Phú Thọ
21	Ngọc Thái Hoàng	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Quảng Ninh
22	Nguyễn Hồng Quang	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Bắc Ninh
23	Nguyễn Văn Tráng	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hưng Yên
24	Nguyễn Mạnh Phương	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Tp. Hà Nội
25	Lương Thị Kiểm	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Tp. Hải Phòng
26	Nguyễn Sinh Tiến	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Ninh Bình
27	Nguyễn Đức Cường	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Thanh Hóa
28	Võ Thị Nhung	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Nghệ An
29	Nguyễn Thanh Hải	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Tĩnh
30	Nguyễn Hồng Phương	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Quảng Trị
31	Lê Văn Anh	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Tp. Huế
32	Vũ Thị Bích Hậu	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Tp. Đà Nẵng
33	Nguyễn Quang Trung	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Quảng Ngãi
34	Nguyễn Thị Tố Trân	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Gia Lai

Stt	Họ và tên	Chức vụ trong ban	Chức vụ, đơn vị hiện tại
35	Đặng Thị Thủy	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Đắk Lắk
36	Võ Văn Công	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Khánh Hòa
37	Nguyễn Hoàng Phúc	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Lâm Đồng
38	Lê Thị Ánh Tuyết	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Đồng Nai
39	Dương Đức Trọng	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Tp. HCM
40	Đinh Thị Phương Khanh	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Tây Ninh
41	Lê Chí Thiện	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Đồng Tháp
42	Lê Văn Dũng	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Vĩnh Long
43	Trần Thanh Hiệp	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường An Giang
44	Nguyễn Thị Giang	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Tp. Cần Thơ
45	Nguyễn Bình Thuận	Ủy viên	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Cà Mau
46	Nguyễn Quốc Mạnh	Thư ký	Phó Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

Phụ lục 2- DANH SÁCH THÀNH VIÊN TỔ CHÍNH SÁCH - ĐIỀU PHỐI

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNNMT ngày / 01/ 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

Stt	Đơn vị	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú (Chức danh trong Tổ)
1	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Nguyễn Quốc Mạnh	Phó Cục trưởng	Tổ trưởng
2	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Bùi Xuân Phong	Trưởng phòng	Thành viên
3	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Hoàng Anh Tuấn	Phó Trưởng phòng	Thành viên
4	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Nguyễn Thị Quy	Chuyên viên	Thành viên
5	Vụ Hợp tác quốc tế	Nguyễn Thị Nguyệt Minh	Chuyên viên	Thành viên
6	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Nguyễn Thị Duyên	Chuyên viên	Thành viên
7	Vụ Khoa học và Công nghệ	Nguyễn Thị Hồng Thanh	Chuyên viên chính	Thành viên
8	Cục Biến đổi khí hậu	Trần Thị Bích Ngọc	Chuyên viên	Thành viên
9	Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường	La Thị Thanh Phương	Chuyên viên	Thành viên
10	Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	Hoàng Thị Hồng Vân	Phó Trưởng phòng	Thành viên
11	Ban Quản lý các dự án Nông nghiệp	Đặng Minh Cường	Phó Giám đốc Dự án VnSAT	Thành viên

Phụ lục 3- DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN TỔ KỸ THUẬT CANH TÁC VÀ MRV

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNNMT ngày / 01/ 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

Stt	Đơn vị	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú (Chức danh trong Tổ)
1	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Trần Minh Tiến	Phó Giám đốc	Tổ trưởng
2	Vụ Khoa học và Công nghệ	Nguyễn Thị Hồng Thanh	Chuyên viên chính	Thành viên
3	Cục Biến đổi khí hậu	Trần Thị Bích Ngọc	Chuyên viên	Thành viên
4	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Hoàng Anh Tuấn	Phó Trưởng phòng	Thành viên
5	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Cao Việt Hưng	Chuyên viên chính	Thành viên
6	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Tô Văn Huân	Chuyên viên	Thành viên
7	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Nguyễn Thị Quy	Chuyên viên	Thành viên
8	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Bùi Văn Long	Chuyên viên	Thành viên
9	Trung tâm Khuyến nông quốc gia	Hoàng Tuyền Phương	Trưởng phòng	Thành viên
10	Trung tâm Khuyến nông quốc gia	Phạm Thanh Thủy	Chuyên viên	Thành viên
11	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Ngô Đức Minh	Nghiên cứu viên chính	Thành viên
12	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Mai Văn Trịnh	Viện trưởng - Viện Môi trường Nông nghiệp	Thành viên
13	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Bùi Thị Phương Loan	Trưởng Bộ môn - Viện Môi trường Nông nghiệp	Thành viên
14	Ban Quản lý các dự án Nông nghiệp	Đặng Minh Cường	Phó Giám đốc Dự án VnSAT	Thành viên

Phụ lục 4- DANH SÁCH THÀNH VIÊN TỔ CHỈ ĐẠO SẢN XUẤT

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNNMT ngày / 01/ 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

Stt	Đơn vị	Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú (Chức danh trong Tổ)
1	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Nguyễn Quốc Mạnh	Phó Cục trưởng	Tổ trưởng
2	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Bùi Xuân Phong	Trưởng phòng	Thành viên
3	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Hoàng Anh Tuấn	Phó Trưởng Phòng	Thành viên
4	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Nguyễn Thị Quy	Chuyên viên	Thành viên
5	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Tô Văn Huấn	Chuyên viên	Thành viên
6	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Trần Thị Mỹ Hạnh	Chuyên viên	Thành viên
7	Cục Biến đổi khí hậu	Trần Thị Bích Ngọc	Chuyên viên	Thành viên
8	Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường	La Thị Thanh Phương	Chuyên viên	Thành viên
9	Trung tâm Khuyến nông quốc gia	Hoàng Tuyền Phương	Trưởng phòng	Thành viên
10	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Trần Thị Minh Thu	Phó Viện trưởng - Viện Thổ nhưỡng Nông hóa	Thành viên
11	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Dương Xuân Tú	Phó Viện trưởng - Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm	Thành viên
12	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Trần Ngọc Thạch	Viện trưởng - Viện Lúa Đồng bằng sông Cửu Long	Thành viên
13	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Phan Việt Hà	Phó Viện trưởng - Viện KHKT NLN Tây Nguyên	Thành viên

Stt	Đơn vị	Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú (<i>Chức danh trong Tổ</i>)
14	Tuyên Quang	Nguyễn Văn Tú	Phó Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVTV	Thành viên
15	Cao Bằng	Tô Mạnh Khởi	Phó Chi cục trưởng - Chi cục Trồng trọt	Thành viên
16	Lào Cai	Cao Thị Hòa Bình	Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVTV	Thành viên
17	Lai Châu	Lê Đăng Dân	Trưởng phòng - Chi cục TT&BVTV	Thành viên
18	Điện Biên	Phạm Đình Lai	Chi cục trưởng Chi cục Nông nghiệp	Thành viên
19	Lạng Sơn	Lăng Công Trình	Chuyên viên Phòng Trồng trọt và BVTV	Thành viên
20	Thái Nguyên	Nguyễn Tá	Chi cục trưởng Chi cục Nông nghiệp	Thành viên
21	Sơn La	Phạm Thị Lan	Phó Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVTV	Thành viên
22	Phú Thọ	Nguyễn Hồng Yến	Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVTV	Thành viên
23	Quảng Ninh	Bùi Xuân Hưng	Phó Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVTV	Thành viên
24	Bắc Ninh	Dương Đức Hồng Tuấn	Phó Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVTV	Thành viên
25	Hưng Yên	Nguyễn Thị Thu	Phó Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVTV	Thành viên
26	Tp. Hà Nội	Lưu Thị Hằng	Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVTV	Thành viên
27	Tp. Hải Phòng	Cao Thanh Huyền	Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông	Thành viên
28	Ninh Bình	Lã Quốc Tuấn	Phó Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVTV	Thành viên
29	Thanh Hóa	Nguyễn Thị Vi	Phó Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVTV	Thành viên

Stt	Đơn vị	Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú (Chức danh trong Tổ)
30	Nghệ An	Nguyễn Văn Hợi	Trưởng phòng Quản lý kỹ thuật và KHCN Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thành viên
31	Nghệ An	Nguyễn Tiến Đức	Chi cục trưởng Chi cục TT&BVT	Thành viên
32	Hà Tĩnh	Phan Văn Huân	Trưởng phòng TT&CN	Thành viên
33	Quảng Trị	Nguyễn Hương Liên	Phó Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVT	Thành viên
34	Tp. Huế	Nguyễn Xuân Trường	Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVT	Thành viên
35	Tp. Đà Nẵng	Lê Tự Tuấn	Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVT	Thành viên
36	Quảng Ngãi	Nguyễn Hoài Tâm	Phó Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVT	Thành viên
37	Gia Lai	Kiều Văn Cang	Phó Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVT	Thành viên
38	Đắk Lắk	Trương Quang Tường	Phó Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVT	Thành viên
39	Khánh Hòa	Nguyễn Đức Thuận	Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVT	Thành viên
40	Lâm Đồng	Trần Quang Duy	Phó Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVT	Thành viên
41	Đồng Nai	Trần Thị Tú Oanh	Phó Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVT	Thành viên
42	Tp. HCM	Nguyễn Thị Hoài Châu	Phó Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVT	Thành viên
43	Tây Ninh	Trần Thị Mộng Thi	Phó Chi cục trưởng - Chi cục Nông nghiệp	Thành viên
44	Đồng Tháp	Trần Thanh Tâm	Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVT	Thành viên
45	Vĩnh Long	Nguyễn Thị Hồng Lĩnh	Phó Chi cục trưởng Chi cục TT&BVT	Thành viên

Stt	Đơn vị	Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú <i>(Chức danh trong Tổ)</i>
46	An Giang	Nguyễn Thị Lê	Phó Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVTV	Thành viên
47	Cần Thơ	Phạm Thị Minh Hiếu	Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVTV	Thành viên
48	Cà Mau	Nguyễn Trần Thức	Chi cục trưởng - Chi cục TT&BVTV	Thành viên

Phụ lục 5- DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN TỔ NÂNG CAO NĂNG LỰC VÀ CHUYỂN GIAO

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNNMT ngày / 01/ 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

Stt	Đơn vị	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú (Chức danh trong Tổ)
1	Trung tâm Khuyến nông quốc gia	Hoàng Văn Hồng	Phó Giám đốc	Tổ trưởng
2	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Hoàng Anh Tuấn	Phó Trưởng phòng	Thành viên
3	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Cao Việt Hưng	Chuyên viên chính	Thành viên
4	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Nguyễn Thị Quy	Chuyên viên	Thành viên
5	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Tô Văn Huấn	Chuyên viên	Thành viên
6	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Trần Thị Mỹ Hạnh	Chuyên viên	Thành viên
7	Cục Biến đổi khí hậu	Trần Thị Bích Ngọc	Chuyên viên	Thành viên
8	Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	Hoàng Thị Hồng Vân	Phó Trưởng phòng	Thành viên
9	Trung tâm Khuyến nông quốc gia	Nguyễn Đức Hải	Trưởng phòng	Thành viên
10	Ban Quản lý các dự án Nông nghiệp	Đặng Minh Cường	Phó Giám đốc Dự án VnSAT	Thành viên
11	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Mai Văn Trịnh	Viện trưởng - Viện Môi trường Nông nghiệp	Thành viên
12	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Bùi Thị Phương Loan	Trưởng Bộ môn - Viện Môi trường Nông nghiệp	Thành viên
13	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Trần Thị Minh Thu	Phó Viện trưởng - Viện Thổ nhưỡng Nông hóa	Thành viên

Stt	Đơn vị	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú (<i>Chức danh trong Tổ</i>)
14	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Đào Trọng Hùng	Nghiên cứu viên - Viện Thổ nhưỡng Nông hóa	Thành viên
15	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Đoàn Mạnh Tường	Phó Viện trưởng - Viện Lúa Đồng bằng sông Cửu Long	Thành viên
16	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Nguyễn Xuân Hòa	Trưởng Bộ môn - Viện KHKT NLN Tây Nguyên	Thành viên
17	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Phạm Văn Dân	Giám đốc - Trung tâm Chuyển giao Công nghệ và Khuyến nông	Thành viên
18	Tuyên Quang	Bùi Quốc Trung	Phó Trưởng phòng - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên
19	Lào Cai	Ma Thị Hà Thu	Trưởng phòng - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên
20	Lai Châu	Lê Đăng Dân	Trưởng phòng Trồng trọt - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên
21	Điện Biên	Đào Thị Khuyên	Chuyên viên - Chi cục Nông nghiệp	Thành viên
22	Lạng Sơn	Lăng Công Trình	Chuyên viên - Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thành viên
23	Thái Nguyên	Hà Quang Vũ	Chuyên viên - Chi cục Nông nghiệp	Thành viên
24	Sơn La	Phan Thị Liên	Chuyên viên - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên
25	Phú Thọ	Nguyễn Hồng Quân	Chuyên viên - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên

Stt	Đơn vị	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú (Chức danh trong Tổ)
26	Quảng Ninh	Phạm Duy Duẩn	Trưởng phòng kỹ thuật - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên
27	Bắc Ninh	Đàm Thị Thanh Hoa	Phó trưởng phòng Trồng trọt - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên
28	Hung Yên	Lê Thị Nhài	Chuyên viên - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên
29	Tp. Hà Nội	Đỗ Kim Chung	Trưởng phòng Bảo vệ thực vật - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên
30	Tp. Hải Phòng	Phạm Thị Ngọc Diệp	Chuyên viên Trung tâm Khuyến nông	Thành viên
31	Ninh Bình	Hoàng Đức Hân	Trưởng phòng nghiệp vụ kỹ thuật - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên
32	Thanh Hóa	Lê Thị Bình	Phó Trưởng phòng BVTV - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên
33	Nghệ An	Phan Thanh Tùng	Trưởng phòng Trồng trọt - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên
34	Quảng Trị	Trần Văn Hiếu	Phó Trưởng phòng Trồng trọt - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên
35	Tp. Huế	Nguyễn Thị Như Minh	Trưởng phòng Trồng trọt - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên
36	Tp. Đà Nẵng	Lương Minh Tâm	Trưởng phòng Trồng trọt - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên

Stt	Đơn vị	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú (Chức danh trong Tổ)
37	Quảng Ngãi	Võ Thị Thanh Nhân	Phó Trưởng phòng Trồng trọt - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên
38	Gia Lai	Kiều Văn Cang	Phó Chi cục trưởng - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên
39	Đắk Lắk	Nguyễn Thị Mai	Phó Trưởng phòng Trồng trọt - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên
40	Khánh Hòa	Võ Đức Khá	Phụ trách phòng Bảo vệ thực vật - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên
41	Lâm Đồng	Nguyễn Văn Sành	Phụ trách Phòng TT&BVTV - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên
42	Đồng Nai	Trần Thị Tú Oanh	Phó Chi cục trưởng - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên
43	Tp. HCM	Lê Thị Trang	Trưởng phòng nghiệp vụ kỹ thuật - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên
44	Tây Ninh	Trần Hồng Quyển	Phó Trưởng phòng TT&BVTV - Chi Cục nông nghiệp	Thành viên
45	Đồng Tháp	Lê Thị Thanh Thủy	Phó Trưởng phòng kỹ thuật - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên
46	Vĩnh Long	Nguyễn Trần Hồng Phúc	Chuyên viên - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên
47	An Giang	Lê Thanh Hùng	Phó trưởng phòng trồng trọt - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên

Stt	Đơn vị	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú <i>(Chức danh trong Tổ)</i>
48	Cần Thơ	Phan Thanh Trúc	Chuyên viên phòng kỹ thuật - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên
49	Cà Mau	Lê Kiều Hiếu	Phó Trưởng phòng TT&BVTV - Chi cục Trồng trọt và BVTV	Thành viên

Phụ lục 6- DANH SÁCH THÀNH VIÊN TỔ TRUYỀN THÔNG GIẢM PHÁT THẢI LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT

Stt	Đơn vị	Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú (Chức danh trong Tổ)
1	Báo Nông nghiệp và Môi trường	Trần Cao	Phó Tổng biên tập	Tổ trưởng
2	Báo Nông nghiệp và Môi trường	Nguyễn Hải Đăng	Biên tập viên- Nhà báo	Thành viên
3	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Hoàng Anh Tuấn	Phó Trưởng phòng	Thành viên
4	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Nguyễn Thị Quy	Chuyên viên	Thành viên
5	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Tô Văn Huấn	Chuyên viên	Thành viên
6	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Trần Thị Mỹ Hạnh	Chuyên viên	Thành viên
7	Vụ Hợp tác quốc tế	Nguyễn Thị Nguyệt Minh	Chuyên viên	Thành viên
8	Cục Biến đổi khí hậu	Trần Thị Bích Ngọc	Chuyên viên	Thành viên
9	Trung tâm Khuyến nông quốc gia	Đỗ Phan Tuấn	Trưởng phòng truyền thông	Thành viên
10	Ban Quản lý các dự án Nông nghiệp	Đặng Minh Cường	Phó Giám đốc Dự án VnSAT	Thành viên
11	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Phạm Bích Hiên	Trưởng Ban - VAAS	Thành viên
12	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Phạm Văn Dân	Giám đốc - Trung tâm Chuyển giao Công nghệ và Khuyến nông	Thành viên